

HĐTL VN30 – XEM XÉT MỞ VỊ THẾ LONG TẠI VÙNG HỖ TRỢ MẠNH 960-965 ĐIỂM

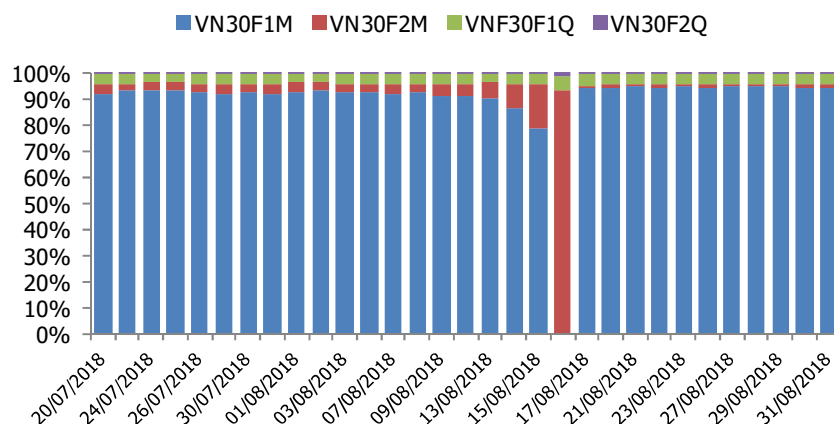
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	20	965.7	6.63
VN30F1810	18/10/2018	48	967.1	9.59
VN30F1812	20/12/2018	111	963.7	22.86
VN30F1903	21/03/2019	202	968	32.99

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối cùng của tháng 8 diễn ra với áp lực bán tăng lên đáng kể, trong khi lực cầu vẫn khá thận trọng khiến các chỉ số mau chóng suy yếu. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,53 điểm (-0,85%) xuống 989,54 điểm; HNX-Index giảm 0,65 điểm (-0,58%) xuống 112,93 điểm. Trong phiên hôm nay, việc VHM đảo chiều giảm 3.400 đồng là một trong những yếu tố khiến thị trường suy yếu. Bên cạnh đó, các Bluechips như PNJ, VRE, VJC, PLX, GAS, MSN, cũng như các cổ phiếu ngân hàng đồng loạt giảm giá khiến thị trường thiếu đi lực đỡ. Nỗ lực của FPT, BVH, HPG, VPB là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu. Thanh khoản toàn thị trường tăng lên đôi chút với giá trị khớp lệnh đạt hơn 5.000 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng 30 tỷ đồng trên HSX nhưng tính chung trên 3 sàn thì họ vẫn mua ròng.
- Basis cuối phiên của F1809 đạt -3,53 điểm, thể hiện sự kỳ vọng của giới đầu tư về kịch bản tiếp tục điều chỉnh của VN30-Index. Sức ép chốt lời đeo bám tại vùng kháng cự mạnh của VN30-Index đang gia tăng xác suất giảm điểm trong phiên tới. Dù vậy vùng 960-965 điểm của VN30-Index chưa bị xuyên thủng, đây cũng là các ngưỡng có độ dày lực mua tương ứng với dao động giá của nhóm Large Cap. Giới đầu tư có thể thực hiện các vị thế mua khi VN30-Index hồi phục tốt trong vùng giá này. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 964-961-958 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 968-971-973 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, sau khi chạm vùng kháng cự mạnh MA50 tuần áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số VN30 điều chỉnh khá sâu. Dù vậy vùng 960-965 điểm của VN30-Index chưa bị xuyên thủng, đây cũng là các ngưỡng có độ dày lực mua tương ứng với dao động giá của nhóm Large Cap. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:968 điểm, S2:965 điểm và S3:962 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:972 điểm, R2:975 điểm và R3:978 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra khi VN30 thủng vùng hỗ trợ mạnh 968 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 960-963 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 970 điểm. Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 960-962 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 970-973 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 960 điểm.

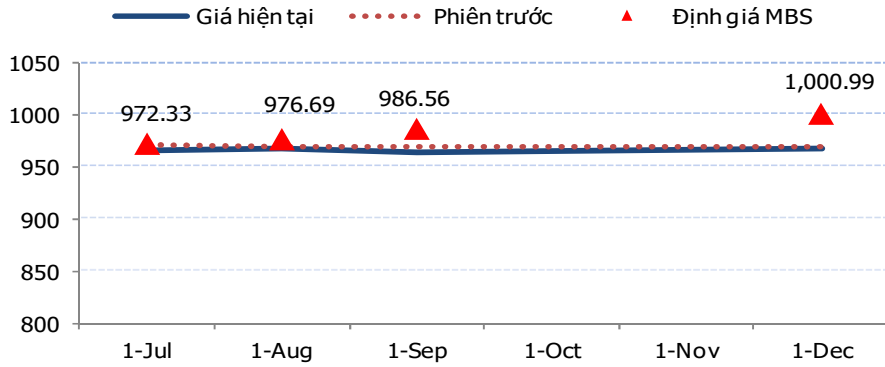
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 960-962 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 980-990 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 958 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

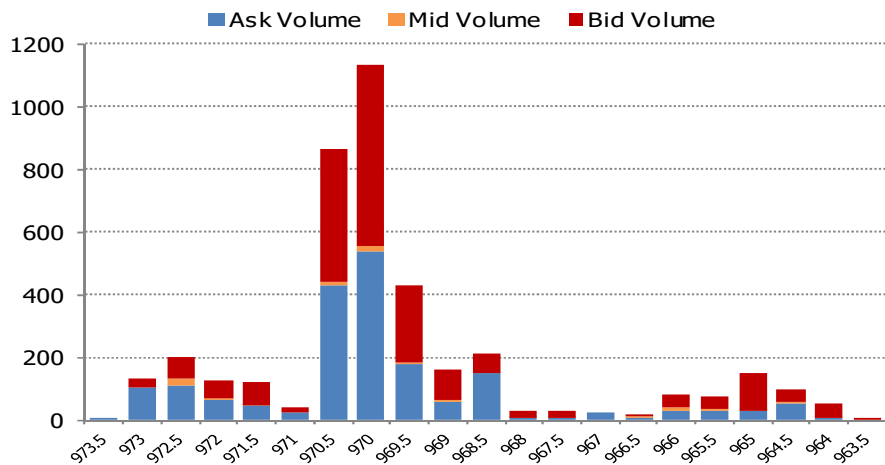
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	965.7	-0.49	62,804	31.38	14397	-3.43
VN30F1810	967.1	-0.22	216	3.57	208	-2.35
VN30F1812	963.7	-0.54	85	93.18	602	6.17
VN30F1903	968	-0.21	30	-	113	13.00
Tổng			63,135	31.25	15,320	-2.96

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đà tăng trong sáng nay đã không thể kéo dài khi phe Short bắt đầu chiếm ưu thế áp đảo từ những phút đầu của phiên giao dịch chiều, kéo chỉ số các mã HẾTTL xuống dưới tham chiếu. Tuy có hồi nhẹ trong phiên ATC nhưng các HẾTTL đóng cửa phiên cuối tuần này vẫn giảm từ 2-5,2 điểm so với phiên liền trước. VN30F1809 giảm 0,49% tương ứng 4,8 điểm về mức 965,7 điểm, basis đạt -3,53 điểm. Hợp đồng tháng 10 giảm 0,22% đạt 967,1 điểm, thấp hơn cơ sở 2,13 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,54% và 0,21% lên 963,7 và 968 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -5,53 và -1,23 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh tăng 31,25% đạt 63.135 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 62.804 hợp đồng, tăng 31,38% so với phiên trước. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 6.117,23 tỷ đồng, tăng 31,95%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 972,33 điểm (cao hơn 6,63 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 976,69 điểm (+9,59 điểm), VN30F1812 là 986,56 điểm (+22,86 điểm) và VN30F1903 là 1.000,99 điểm (+32,99 điểm).

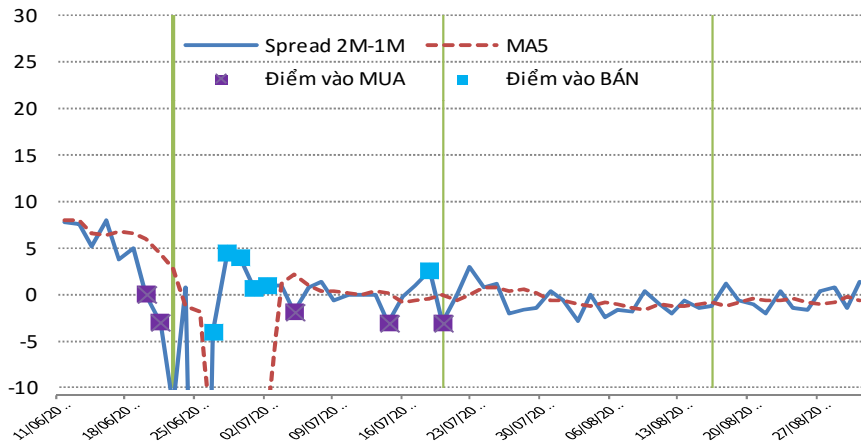
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



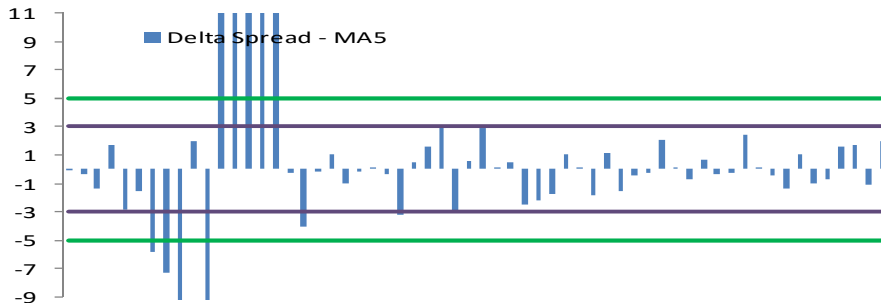
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	1.4	-1.3	2.7	-0.56	1.96
VN30F1812 - VN30F1809	-2	-1.6	-0.4	-0.6	-1.4
VN30F1812 - VN30F1810	-3.4	-0.3	-3.1	-0.04	-3.36
VN30F1903 - VN30F1809	2.3	-0.5	2.8	1.36	0.94
VN30F1903 - VN30F1810	0.9	0.8	0.1	1.92	-1.02
VN30F1903 - VN30F1812	4.3	1.1	3.2	1.96	2.34

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



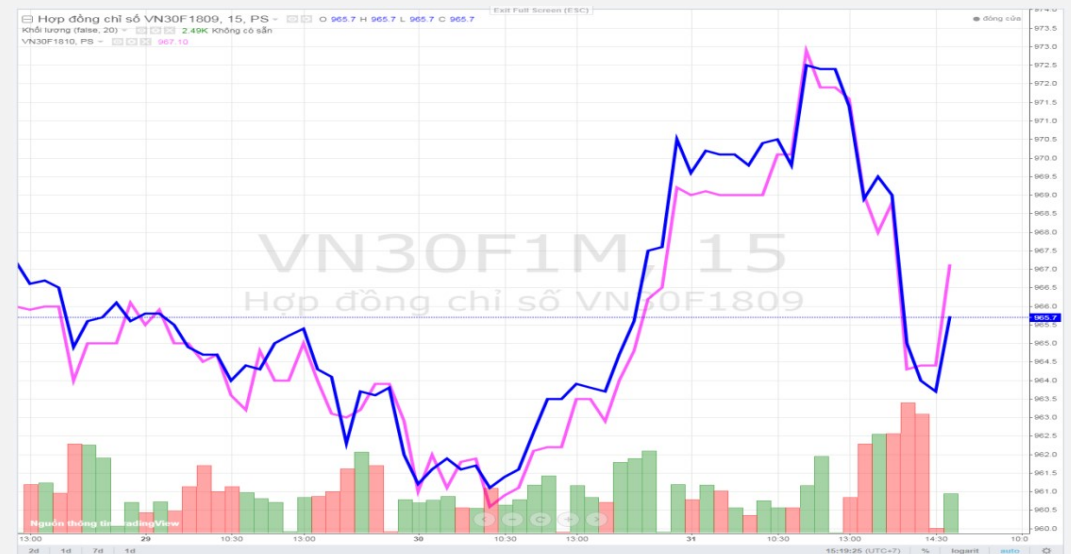
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



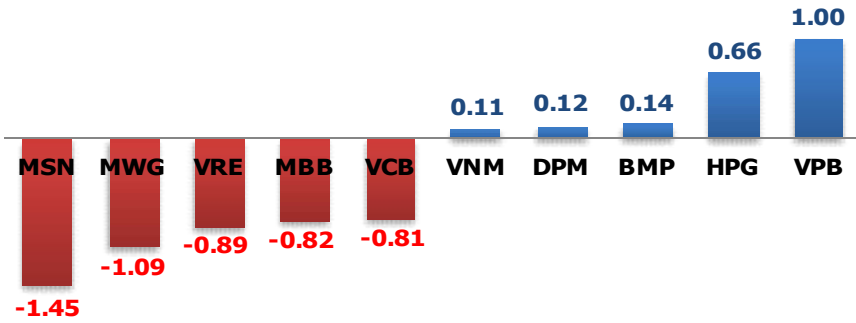
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 8, chênh lệch các hợp đồng tương lai có những biến động mạnh hơn so với phiên trước, hiện tại đang ở trong khoảng từ -3,4 điểm đến 4,3 điểm. Mặc dù trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau, ít tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức 1,4 điểm, tăng 2,7 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức -3,4 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 biến động mạnh nhất, tăng 3,2 điểm lên mức 4,3 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

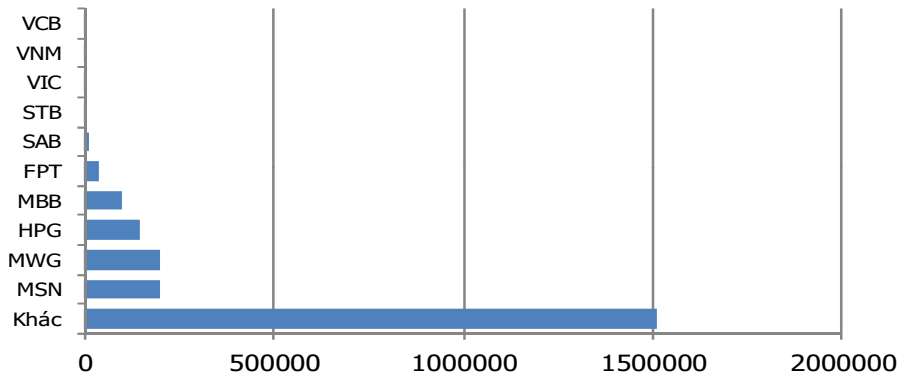
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



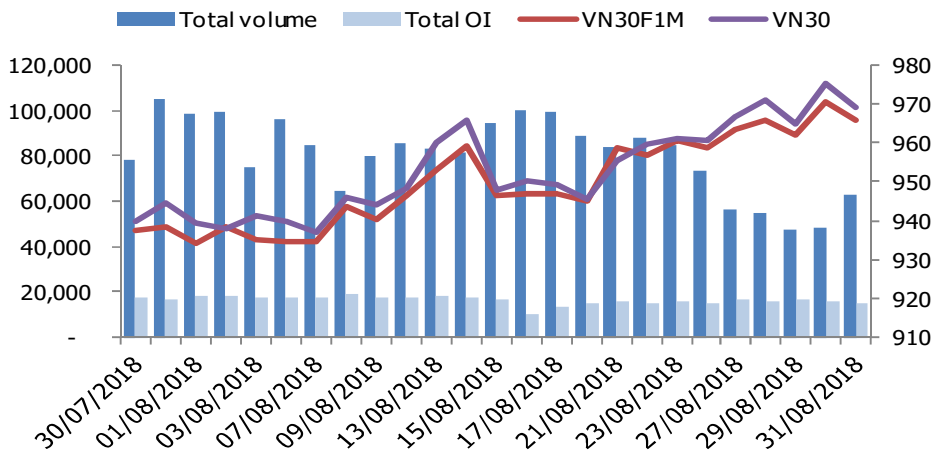
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa với sự hưng phấn ngay từ những phút đầu phiên. Chỉ số Vn-Index đã chính thức vượt qua mốc tâm lý 1.000 điểm, trong khi VN30 tiệm cận vùng kháng cự mạnh 978-980 điểm. Sự bứt phá của thị trường có sự đóng góp không nhỏ của các Bluechips như PLX, VJC, FPT, GAS, VPB, CTG, MBB... Dù vậy, các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao hơn như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, ngân hàng nhìn chung vẫn giao dịch khá thận trọng. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với áp lực bán tăng lên đáng kể, trong khi lực cầu vẫn khá thận trọng khiến các chỉ số mau chóng suy yếu. Các Bluechips như PNJ, VRE, VJC, PLX, GAS, MSN, cũng như các cổ phiếu ngân hàng đồng loạt giảm giá khiến thị trường thiếu đi lực đỡ. Nỗ lực của FPT, BVH, HPG, VPB là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,20 điểm (-0,64%) xuống 969,23 điểm. Nhóm cổ phiếu VN30 có tới 19 mã giảm giá trong phiên hôm nay. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 59,64 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.309 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 30,18 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-47 tỷ), VIC (-40 tỷ), VRE (-29 tỷ), VHM (-26,51 tỷ), VCB (-9 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HPG (+69,38 tỷ), E1VFN30 (+20,38 tỷ), SSI (+15,57 tỷ), KDC (+14,95 tỷ), HDB (+12,39 tỷ), MSN (+12,21 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	989.54	- 0.85	17.87	0.54
Dow Jones	25,964.82	- 0.09	18.43	5.04
S&P 500	2,901.52	0.01	21.01	8.52
Nikkei 225	22,658.62	- 0.21	16.34	- 0.47
Shanghai	2,720.73	- 0.17	12.80	- 17.73
DAX	12,346.41	- 0.14	14.37	- 4.42
Vàng	1,199.90	- 0.11	-	- 7.90
Dầu WTI	70.03	0.33	-	15.91

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 31/08/2018			
[EU] CPI T.8 (Flash)	2.1%	2.1%	2.0%
Thứ Hai - 03/09/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.8	53.8	53.9	52.8
[EU] PMI Sản xuất T.8	54.6	54.6	54.6
[EU] PMI Sản xuất Đức T.8	56.1	56.1	55.9
Thứ Ba - 04/09/2018			
[US] PMI Sản xuất T.8			
[TQ] PMI Xây dựng T.8			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch cuối tuần chứng kiến sự phân hóa của cổ phiếu Mỹ khiến các chỉ số cổ phiếu thay đổi không đáng kể giữa bối cảnh thanh khoản giảm sút trước kỳ nghỉ cuối tuần kéo dài 3 ngày. Tương tự như Việt Nam, thị trường Mỹ cũng đóng cửa nghỉ lễ vào ngày thứ Hai 03/09. Dù vậy các hợp đồng tương lai trên chỉ số S&P và DowJones vẫn tăng điểm trong phiên giao dịch thứ Hai vừa qua, khi các nhà đầu tư đánh giá triển vọng phức tạp của hoạt động thương mại quốc tế.
- Tại châu Âu, đà giảm của cổ phiếu các công ty sản xuất ô tô và công ty bất động sản khiến chỉ số Stoxx Europe 600 thu hẹp đà giảm, trong bối cảnh tăng trưởng đơn đặt hàng nhà máy ghi nhận mức tăng trưởng chậm nhất trong 2 năm qua sau khi những quan ngại về thương mại đe dọa đến niềm tin người tiêu dùng. Trước đó, các thị trường châu Á cũng có một phiên giao dịch ảm đạm khi hầu hết các chỉ số cổ phiếu trong khu vực đóng cửa trong sắc đỏ. Tương tự, cổ phiếu các thị trường mới cũng sụt giảm khiến chỉ số MSCI EM giảm 0,9% xuống mức thấp nhất trong gần 2 tuần qua.
- Hiện tại, dầu WTI sau khi giảm giá nhẹ cuối tuần qua, đã leo lại lên mức trên 70 USD/thùng trong khi vàng đang được giao dịch ở mức 1.205,3 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB bắt ngờ đảo chiều giảm mạnh trong phiên chiều đã tạo áp lực rất lớn lên thị trường chung. Đóng cửa, VCB giảm 2% xuống 62.500 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, đồ thị kỹ thuật hình thành cây nến đỏ than dài kèm khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy áp lực chốt lời chiếm ưu thế. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn hạn quan trọng cho thấy xu hướng tăng trưởng trung và dài hạn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 60.000-62.000 đồng/cp, kháng cự vùng 64.000-66.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.41	56,200	3.69	5.17%	26.79	0.14	9.96	1.94
CII	Construction & Materials	0.87	26,500	-0.93	3.05%	3.54	-0.08	21.94	1.32
CTD	Construction & Materials	1.27	165,500	-1.78	1.75%	13.55	-0.22	8.13	1.70
CTG	Banks	1.80	27,150	-1.63	2.78%	153.11	-0.29	13.02	1.49
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.75	92,300	0.00	1.63%	15.46	0.00	22.87	4.13
DPM	Chemicals	0.49	17,550	2.63	2.63%	6.50	0.12	12.15	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.86	44,200	0.11	1.81%	45.67	0.04	8.68	2.31
GAS	Oil & Gas Producers	1.75	103,000	-1.90	3.11%	40.00	-0.33	17.77	4.56
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,450	-0.38	2.08%	22.16	-0.03	4.57	1.33
HPG	General Industrials	9.06	39,950	0.76	1.89%	245.23	0.66	9.49	2.32
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,800	-1.37	3.26%	30.57	-0.06	5.80	0.80
KDC	Food Producers	0.66	30,200	-0.17	1.68%	2.44	-0.01	#N/A N/A	1.03
MBB	Banks	5.01	23,700	-1.66	2.95%	157.09	-0.82	11.22	1.72
MSN	Financial Services	7.12	95,000	-2.06	2.53%	72.29	-1.45	17.69	5.88
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.48	120,000	-2.44	3.08%	87.89	-1.09	14.16	5.16
NVL	Real Estate Investment & Services	3.67	65,000	0.00	0.93%	21.53	0.00	25.65	4.23
PLX	Oil & Gas Producers	1.40	67,800	-1.45	2.80%	31.87	-0.20	23.22	3.68
PNJ	General Retailers	2.08	103,100	-2.74	2.81%	75.91	-0.57	20.18	4.97
REE	Industrial Engineering	1.09	35,800	-1.92	2.09%	13.61	-0.21	6.73	1.31
ROS	Construction & Materials	1.04	41,200	0.00	3.68%	116.34	0.00	29.84	4.10
SAB	Beverages	3.87	226,000	0.00	1.21%	10.69	0.00	31.91	9.23
SBT	Food Producers	0.92	19,000	-0.26	1.60%	45.34	-0.02	18.10	1.47
SSI	Financial Services	1.69	31,600	-2.02	2.06%	96.77	-0.34	12.23	1.74
STB	Banks	3.46	11,350	-1.30	1.76%	79.03	-0.44	13.78	0.87
VCB	Banks	4.00	62,500	-2.04	3.23%	122.80	-0.81	19.90	3.84
VIC	Real Estate Investment & Services	9.20	103,400	0.00	1.87%	186.06	0.00	80.01	7.35
VJC	Travel & Leisure	7.52	156,000	-0.57	1.61%	165.88	-0.42	16.48	7.98
VNM	Food Producers	8.63	156,700	0.13	1.34%	114.49	0.11	25.78	8.73
VPB	Banks	6.70	25,900	1.57	3.53%	245.47	1.00	9.72	2.24
VRE	General Retailers	5.99	39,350	-1.50	1.40%	60.75	-0.89	49.75	2.87

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn